

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**
Số:65 /2018/QĐST-VDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

"V/v: Yêu cầu xét miễn nghĩa vụ
thi hành án đối với khoản thu
nộp ngân sách nhà nước"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

-Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán- chủ trì phiên họp: Bà Huỳnh Thị Kiều Oanh
-Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hào- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên họp: Ông
Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số: 81/2018/TLST-VDS ngày 03 tháng 8 năm 2018, về việc “ Yêu cầu xét miễn nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước” Theo Quyết định mở phiên họp số 34/2018/QĐ-MPH.VDS ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.

1. Cơ quan yêu cầu giải quyết : Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A.
Địa chỉ:Đường Q, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Công H - Chi cục trưởng
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thành L - Phó chi cục trưởng (Có mặt)

(Theo văn bản ủy quyền số 384/GUQ-CCTHA ngày 06/ 8 /2018)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1971 (Vắng mặt)
Nơi ĐKKH: Đường V, khu vực N, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ VIỆC

Theo văn bản đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án của thủ trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, bản tự khai và tại phiên họp người đại diện theo ủy quyền ông Lê Thành L trình bày: Theo bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2013/HNST ngày 18/01/2013 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn thì ngày 04/6/2013 Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A đã ra quyết định thi hành án chủ động số 462/QĐ-CCTHA, với nội dung cho thi hành khoản tiền 200.000.đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với ông Nguyễn Đức H. Thời gian qua chấp hành viên cũng đã có nhiều lần đến địa phương cụ thể là cùng cán bộ khu vực và

công an quản lý hộ khẩu ở địa phương để xác minh điều kiện của người phải thi hành án, nhưng sau khi ly hôn ông Nguyễn Đức H bỏ địa phương, ông đi đâu làm gì không rõ, và ông cũng không có tài sản gì để thi hành án. Thủ trưởng cơ quan đã ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án. Chấp hành viên xác minh về điều kiện thi hành án theo quy định của pháp luật. Trường hợp trên theo quy định tại Luật thi hành án thì đủ điều kiện xét miễn. Nay Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A đề nghị Tòa án xét miễn nghĩa vụ thi hành án, đối với người phải thi hành là ông Nguyễn Đức H về khoản tiền thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền đề nghị xét miễn là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ việc từ khi thụ lý cho đến nay, tất cả các hoạt động tố tụng của Thẩm phán và việc tuân thủ pháp luật của cơ quan đề nghị đều theo tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Áp dụng tại khoản 1 Điều 61 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A miễn nghĩa vụ thi hành án về khoản tiền thu nộp ngân sách nhà nước với số tiền là 200.000.đ (Hai trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến của kiểm sát viên và đại diện cơ quan thi hành án dân sự tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn nhận định:

[1] Về mặt tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A đề nghị Tòa án giải quyết xét miễn nghĩa vụ thi hành án về khoản tiền án phí do đó xác định quan hệ pháp luật là “Yêu cầu xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước” theo quy định tại khoản 9 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự, và theo Khoản 2 Điều 35 và Khoản 2 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.

[2] Về mặt nội dung:

[2.1] Xét đề nghị của Thủ trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A về xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp Ngân sách Nhà nước, cụ thể số tiền đề nghị miễn là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đối với người phải thi hành án là ông Nguyễn Đức H.

Qua các biên bản xác minh thể hiện ông Nguyễn Đức H bỏ địa phương nhưng đi đâu, làm gì không rõ và cũng không có tài sản gì để thi hành án, biên bản xác minh cuối cùng là vào ngày 23/5/2018 không quá 03 tháng trước khi đề nghị.

Kể từ khi cơ quan Thi hành án dân sự thị xã A ra quyết định thi hành án số 462/QĐ-CCTHA ngày 04 tháng 6 năm 2013 cho đến nay đã hơn 05 năm, khoản tiền đề nghị xét miễn là 200.000đ. (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào kết quả xác minh để xác định việc chưa có điều kiện thi hành án Thủ trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A đã ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án về khoản tiền án phí.

Theo quy định Khoản 1 Điều 61 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014 quy định về điều kiện xét miễn nghĩa vụ thi hành án:

Người phải thi hành án được xét miễn nghĩa vụ thi hành án khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Không có tài sản hoặc có tài sản nhưng tài sản đó theo quy định của pháp luật không được xử lý để thi hành án hoặc không có thu nhập hoặc có thu nhập chỉ bảo đảm cuộc sống tối thiểu cho người phải thi hành án và người mà họ có trách nhiệm nuôi dưỡng;

b) Hết thời hạn 05 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước có giá trị dưới 2.000.000đ hoặc hết thời hạn 10 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước có giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 5.000.000đ.

Hồ sơ đề nghị xét miễn có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 62 Luật thi hành án Dân sự cụ thể gồm có: Văn bản đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án của thủ trưởng cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A; Bản án sơ thẩm của Tòa án; Quyết định thi hành án chủ động; Các biên bản xác minh điều kiện thi hành án; Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án và văn bản số 176/CV-KSTHADS ngày 18/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn thống nhất đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A.

Qua phân tích và viện dẫn các quy định pháp luật như trên, hồ sơ thể hiện đầy đủ các tài liệu chứng minh điều kiện được xét miễn của người phải thi hành án, thỏa mãn Khoản 1 Điều 61 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, theo thẩm quyền thủ tục xét miễn tại khoản 3 Điều 63 Luật thi hành án dân sự, Tòa quyết định chấp nhận toàn bộ đề nghị xét miễn thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A về số tiền đề nghị miễn là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Đức H.

[2.2] Về lệ phí: Áp dụng khoản 2 Điều 3 Thông tư 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC - VKSNDTC ngày 15/9/2015 người được xét miễn không phải nộp các chi phí liên quan đến việc xét miễn giảm.

[2.3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, phù hợp với nhận định trên nên Tòa chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 27, 361, 366, 369, 370, 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 61 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Điều 62, Điều 63 của Luật Thi hành án dân sự.

1/ Chấp nhận đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A về xét miễn nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với khoản tiền thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền được miễn là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho người phải thi hành án là ông Nguyễn Đức H .

2/ Ông Nguyễn Đức H không phải chịu lệ phí việc xét miễn thi hành án.

3/ Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- Lưu .

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Kiều Oanh